

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2022/HS-PT

Ngày: 28-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh

Các thẩm phán: Bà Huỳnh Kim Oanh

Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Nhứt Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Liệt - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 32/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Trần Quốc T. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 109/2021/HS-ST ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố C.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Quốc T, sinh năm: 1993, tại tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: ấp x, xã M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; cha: Trần Văn G; mẹ: Võ Thị Sen T; vợ: Huỳnh Thị U; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 31/7/2012, tại Bản án hình sự số: 48/2012/HSST của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Đồng Tháp, xử phạt 03 năm 06 tháng tù, về tội “Giao cấu với trẻ em” chấp hành xong ngày 24/4/2015; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có người bị hại không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 09/11/2020, anh Trần Ngọc H và bạn gái là Nguyễn Thị Yên X, mỗi người điều khiển riêng 01 xe mô tô chạy trên đường Quảng Khánh thuộc ấp x, xã M, thành phố C, hướng từ Cầu Mương K ra đường Điện Biên P, phường M. Đến gần trước cổng nhà trọ Thái T có đèn đường chiếu sáng thì có Trần Quốc T đang đi bộ giữa đường theo hướng ngược lại, T nghĩ đèn chiếu sáng xe của chị X và anh H chiếu vào mặt mình kiếm chuyện. Khi chị X chạy xe qua trước, còn anh H chạy xe đến sau thì bất ngờ bị T dùng tay trái đánh vào mặt nên anh H dừng xe lại, T và anh H xông vào đánh nhau bằng tay trúng vào mặt chưa gây thương tích. Anh H dùng tay kẹp được cổ T từ phía sau, T dùng tay trái móc trong túi quần bên trái của mình ra 01 con dao (thường dùng gọt trái cây) dài khoảng 15cm, cán nhựa màu xanh, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng sắc bén, mũi nhọn đâm ngược ra sau, trúng sượt vùng gò má- thái dương trái của anh H gây thương tích. Anh H vẫn kẹp cổ thì T xoay người lại, đầu quay ra phía sau còn lưng phía trước mặt anh H, anh H thấy máu trên mặt mình chảy xuống lưng của T, T dùng dao đâm liên tiếp nhiều cái trúng vào giữa lưng, lưng phải, vai phải, vai trái của anh H gây thương tích. Thấy vậy, chị X dừng xe lại dùng tay đánh vào lưng T để giải cứu cho anh H, còn T buông dao xuống đường (phần lưỡi dao gãy rời lúc nào, rơi ở đâu không biết) gỡ tay của anh H ra nhưng không được.

Khi T dùng dao gây thương tích cho anh H xong, khoảng 05 phút sau, Nguyễn Huy C và Nguyễn Quang S, là bạn của T chạy xe đến nhà tìm T rủ đi nhậu. Thấy có đánh nhau nên C và S dừng xe lại xem thì thấy bạn của mình bị anh H và chị X dùng tay kẹp cổ và đánh nên hỏi "Sao mà đánh bạn tao". Để giải cứu cho T, C xông vào trước dùng tay đánh vào mặt anh H nhiều cái, rồi đến S dùng nón bảo hiểm của mình đánh vào vùng vai của anh H 03-04 cái làm rơi nón bảo hiểm. Thấy gò má trái anh H chảy máu, C và S không đánh nữa thì anh H bỏ chạy, T quay lại dùng tay tát vào mặt và xô chị X ngã xuống lề đường, đạp vào chân trái của chị X làm xây sát nhẹ. Sau đó, S chở T, C chạy xe một mình về nhà trọ của T ở gần cầu Rạch C và T kể lại là T đã dùng dao đâm H.

Ngay sau sự việc, chị X đưa anh H đến Bệnh viện khâu vết thương và gọi điện thoại trình báo Công an xã M tạm giữ những tang vật để lại hiện trường, gồm: 01 cán dao màu xanh, 01 côn nhị khúc bằng kim loại, 01 đôi dép, 01 kính mắt màu đen, 01 áo len màu trắng xanh, 01 nón bảo hiểm màu xanh có chữ GOJEK, 01 nón bảo hiểm màu đỏ có chữ TT.

Chiều ngày 10/11/2020, anh H đến Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp điều trị đến ngày 13/11/2020 xuất viện.

Ngày 18/11/2020, Trần Quốc T đến Công an thành phố C đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 10/11/2020, anh H làm đơn yêu cầu khởi tố hình sự, T bồi thường thiệt hại cho anh H 32.000.000 đồng nên ngày 02 và ngày 28/12/2020, anh H rút đơn yêu cầu khởi tố và không yêu cầu giám định thương tích.

Chị X bị xây xát nhẹ nên từ chối giám định và không yêu cầu xử lý hình sự.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 22/TgT ngày 29/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp, giám định ngày 24/12/2020 kết luận anh Trần Ngọc H bị những tổn thương sau: Sẹo vết thương phần mềm gò má-thái dương trái kích thước nhỏ; sẹo vết thương phần mềm vùng vai phải kích thước trung bình; 03 sẹo vết thương phần mềm vùng vai, cạnh cột sống lưng phải và vùng lưng phải kích thước nhỏ; sẹo dẫn lưu đường rạch trước bên phải. Vết thương lưng phải gây tràn khí màng phổi phải đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi phải ổn định. Tổn thương cơ thể của anh Trần Ngọc H do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 12%, theo nguyên tắc cộng lùi. Tổn thương vùng lưng phải do vật sắc nhọn gây ra, các tổn thương còn lại do vật sắc gây ra.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 109/2021/HS-ST ngày 10/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố C đã quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, bị cáo Trần Quốc T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm cho rằng cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Quốc T với tội danh, điều khoản của tội danh và mức hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Án sơ thẩm đã xem xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Xét mức hình phạt 02 năm tù mà án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Bị cáo Trần Quốc T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp chứng cứ gì mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Quốc T, giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận, bị cáo Trần Quốc T không tham gia tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Quốc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 09/11/2020, do T nghĩ đèn chiếu sáng xe của chị X và anh H chiếu vào mặt mình là để kiểm chuyện nên bị cáo đã có hành vi dùng tay đánh, dùng dao đâm gây thương tích cho anh Trần Ngọc H với tỉ lệ thương tật 12%, tại thời điểm giám định.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Trần Quốc T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật. Bị cáo là người đã thành niên, có thể chất, tinh thần phát triển bình thường, có khả năng điều khiển hành vi, giao tiếp xã hội, nhận thức được pháp luật, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Xuất phát từ việc bị cáo nghĩ đèn chiếu sáng xe của anh Hòa và chị Xuân chiếu vào mặt của bị cáo là để kiểm chuyện nên bị cáo đã có hành vi dùng tay đánh và dùng dao đâm anh H nhiều cái gây thương tích với tỉ lệ thương tật 12%, chứng tỏ việc phạm tội của bị cáo là cố ý và thực hiện tội phạm đã hoàn thành.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Quốc T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra và đã cân nhắc, xem xét về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo Trần Quốc T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tuy nhiên, bị cáo không cung cấp được tình tiết nào mới ngoài các tình tiết mà án sơ thẩm đã xem xét nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc T, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo Trần Quốc T là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo Trần Quốc T không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Quốc T.
Giữ nguyên phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Quốc T.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Bị cáo Trần Quốc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND thành phố C (03 bản);
- VKSND thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Cơ quan CSĐT CAH thành phố C;
- Cơ quan THAHS CAH thành phố C;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA, (M).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)
Lê Khắc Thịnh**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Chí Tâm

Phạm Minh Tùng

Lê Khắc Thịnh

